

Bản án số: 520/2022/HS-PT

Ngày: 09 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Ông Chung Văn Kết

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Lê Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 341/2021/TLPT- HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Hà Tấn T do có kháng cáo của bị cáo Hà Tấn T; kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị:** **Hà Tấn T**, sinh ngày 16/02/1993 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: 005A, khu vực 1, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tấn H và bà Nguyễn Thị K; anh chị em ruột: 01; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 19/12/2019. (có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Trường Thành – thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. (có mặt)

- **Người bị hại:**

1/ Thái Hoàng T1, sinh năm 1984; Nơi cư trú: 24/1 N, phường , quận C, thành phố Cần Thơ; (vắng mặt)

2/ Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1983; Nơi cư trú: 10B1/1, khu vực 3,

phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

3/ Mai Chí L1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: 358E/14 khu vực B1, phường L2, quận B2, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

4/ Vũ Hà Trung H3, sinh năm 1991; Nơi cư trú: 225/6A đường 30/4, phường H2, quận N1, thành phố Cần Thơ; (vắng mặt)

5/ Lê Cẩm L3 (có mặt)

6/ Huỳnh Văn T2; (có mặt)

Cùng nơi cư trú: 42Z/2, khu vực 3, phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Ngày 13/02/2017, Hà Tấn T được Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Cần Thơ (Sacombank Cần Thơ) tuyển dụng vào làm việc tại Phòng giao dịch quận C, công việc: Chuyên viên khách hàng cá nhân. Đến ngày 02/8/2019, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín ra Quyết định số 4789/2019/QĐ-NS chấm dứt hợp đồng lao động đối với T.

Trong thời gian làm việc, T hời vay tiền của nhiều người, thanh toán đầy đủ nên được nhiều người tin tưởng. Đến tháng 8/2019, T đã nghỉ việc tại Ngân hàng Sacombank Cần Thơ nhưng T vẫn nói dối với nhiều người là T vẫn còn làm việc và cần tiền để đáo hạn ngân hàng cho khách hàng vay tiền; T gặp những người quen hỏi vay tiền của họ trong thời gian từ 05 đến 10 ngày sẽ trả lại, với lãi suất cao (trung bình từ 0,3% đến 0,8%/ngày/tổng số tiền vay). Từ đó, nhiều người tin tưởng đưa tiền cho T vay. Sau khi vay được tiền, T không dùng vào việc đáo hạn ngân hàng, mà sử dụng vào việc trả nợ, trả lãi suất cho những khoản vay trước đó, tham gia cá cược trên hai trang mạng "Binomo.com" và "Tethertrade.io" và chi xài cá nhân. Đến thời hạn trả lại tiền vay, T không thanh toán tiền cho các bị hại mà lần tránh để chiếm đoạt. Tính từ tháng 07/2019 đến tháng 10/2019, T đã chiếm đoạt của 05 người bị hại, với số tiền là 5.097.000.000 đồng như sau:

Vụ 1: Từ ngày 16/9/2019 đến ngày 20/9/2019, T đã vay của ông Thái Hoàng T1, ngụ tại số 24/1 N, phường , quận C, thành phố Cần Thơ 05 lần, với tổng số tiền 3.050.000.000 đồng và hứa trả lãi suất 0,8%/ngày. Sau đó, T đã trả lại cho anh T1 được số tiền 168.000.000 đồng, số tiền còn lại 2.882.000.000 đồng, T chiếm đoạt.

Vụ 2: Từ ngày 12/9/2019 đến ngày 18/9/2019, T đã vay của ông Nguyễn Thanh H1, ngụ tại số 10B1/1, khu vực 3, phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ 02 lần, với tổng số tiền là 450.000.000 đồng và hứa trả lãi suất 0,6%/ngày. Sau khi nhận tiền xong, T đem trả nợ cho người khác, không đóng lãi và không trả tiền lại cho ông H1 như đã thỏa thuận mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 450.000.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng tháng 7/2019, T gặp ông Mai Chí L1, ngụ tại 358E/14 khu vực B1, phường L2, quận B2, thành phố Cần Thơ để hỏi vay tiền và hứa trả lãi suất 0,3%/ngày, L1 đồng ý. Từ ngày 16/9/2019 đến ngày 23/9/2019, L1 nhiều lần đưa cho T vay, số tiền 715.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, T đem trả nợ cho người khác và tham gia cá cược trên hai trang mạng Binomo.com và Tethetrade.io. Đến thời hạn trả lại tiền cho L1, T chỉ trả lại cho L1 số tiền 200.000.000 đồng, số tiền còn lại 515.000.000 đồng, T chiếm đoạt.

Vụ 4: Vào ngày 28/10/2019, T hỏi vay tiền ông Vũ Hà Trung H3, ngụ tại số 225/6A đường 30/4, phường H2, quận N1, thành phố Cần Thơ số tiền 750.000.000 đồng và hứa trả lãi suất 5%/tháng, Hiếu đồng ý. Sau khi nhận được tiền, T đem trả nợ cho người khác, không trả lại tiền cho ông H3 như đã thỏa thuận mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 750.000.000 đồng.

Vụ 5: Ngày 10/10/2019, T hỏi vay tiền của vợ chồng bà Lê Cẩm L3, ông Huỳnh Văn T2, ngụ tại số 427/2, khu vực 3, phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ và hứa sẽ trả lãi suất 0,3%/ngày, hẹn thời gian 01 tuần sẽ trả lại. Bà L3, ông T2 đồng ý và đưa cho T vay số tiền 500.000.000 đồng. Nhận được tiền, T đem trả nợ cho người khác. Đến thời hạn, T không trả lại tiền cho vợ chồng bà L3, ông T2 mà chiếm đoạt toàn bộ số tiền 500.000.000 đồng.

Như vậy, Hà Tấn T đã chiếm đoạt của 05 người bị hại, với tổng số tiền là 5.097.000.000 đồng. Quá trình điều tra, ông Hà Tấn H (cha ruột của T) đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Theo kết quả điều tra, khoảng thời gian từ ngày 21/12/2018 đến ngày 20/9/2019, Hà Tấn T tham gia cá cược trên hai trang mạng Binomo.com và Tethetrade.io, tổng số tiền là 44.520.526.906 đồng, thu được số tiền 5.750.374.799 đồng, nhưng T không xác định đã chi vào những việc gì.

Đối với hai trang mạng Binomo.com và Tethetrade.io, tại Công văn số 487/TTr ngày 17/6/2020 của Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông xác định không cấp phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, giấy phép thiết lập mạng xã hội trên mạng hay giấy phép cung cấp trò chơi điện tử cho hai

website “Binomo.com” và “Tethetrade.io”. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh, làm rõ, nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với phần lãi suất, khi vay tiền Hà Tấn T hỏi vay tiền tự đặt ra lãi suất trả cho các bị hại. Tuy nhiên, bị hại không nhận được tiền như đã thỏa thuận. Vì vậy, không xem xét về hành vi cho vay lãi nặng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Tấn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 51; Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hà Tấn T 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2019.

Buộc bị cáo trả lại cho ông Thái Hoàng T1 số tiền 2.882.000.000 đồng

Buộc bị cáo trả lại cho ông Nguyễn Thanh H1 số tiền 450.000.000 đồng

Buộc bị cáo trả lại cho ông Mai Chí L1 số tiền 515.000.000 đồng

Buộc bị cáo trả lại cho ông Vũ Hà Trung H3 số tiền 750.000.000 đồng

Buộc bị cáo trả lại cho vợ chồng ông Huỳnh Văn T2 và bà Lê Cẩm L3 số tiền 500.000.000 đồng

Chuyển số tiền 50.000.000 đồng do ông Hà Tấn H đã nộp tại Cơ quan điều tra đến Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ để trả cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định

- Ngày 11/5/2021, bị cáo Hà Tấn T kháng cáo kêu oan. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo, theo đó nay yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 21/5/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị đề nghị sửa án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Hà Tấn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm kháng nghị, theo đó đề nghị xử phạt bị cáo Hà Tấn T mức hình phạt từ 16 đến 17 năm tù.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn

khai báo và ăn năn hối cải. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả là 430.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ và giảm hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định và thay đổi yêu cầu kháng cáo, theo đó bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hà Tấn T và quan điểm kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Do đã từng là cán bộ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cần Thơ trước đó, và đã từng vay tiền của nhiều người trong thời gian này, sau đó bị cáo Hà Tấn T nghỉ việc tại Ngân hàng vào thời gian tháng 8/2019. Sau khi nghỉ việc, bị cáo vẫn tiếp tục nói dối những người khác để vay tiền để đáo hạn Ngân hàng, hứa vay với lãi suất cao từ 0,3% đến 0,8%/ngày, sau đó bị cáo đã chiếm đoạt số tiền này của những người bị hại.

Chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra gồm lời khai của chính bị cáo và những người bị hại thể hiện: Do đã có mối quan hệ trước đó và đã vay mượn tiền để đáo hạn của nhiều người, nên các lần sau này giữa bị cáo và người bị hại không cần hỏi lý do nữa mà ngầm hiểu là vay tiền để đáo hạn. Điều này được thể hiện tại nội dung lời khai của bị cáo tại Biên bản hỏi cung ngày 16/12/2020 (Bút lục 475-476). Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai như: lời khai của Võ Hà Trung H3 (Bút lục 63), lời khai của Thái Hoàng T1 (Bút lục 42; 261-262), lời khai của Mai Chí L1 (Bút lục 73), lời khai của Nguyễn Thanh H1 (Bút lục 271-272, 275), lời khai của T2 (Bút lục 277-278). Bên cạnh đó, tại tài liệu là bản chụp tin nhắn zalo (Bút lục 73), qua thẩm tra tại phiên tòa sơ thẩm thể hiện: ngày 23/9/2019 bị cáo nhắn cho người bị hại Mai Chí L1 nội dung ngày hôm đó có nhiều mối đáo hạn nên yêu cầu L1 chuẩn bị tiền tối đa. Như vậy, với các bị hại, bị cáo đã làm cho họ tin rằng bị cáo sử dụng tiền của họ vào mục đích đáo hạn ngân hàng nên đã cho bị cáo vay tiền.

Tài liệu trong quá trình điều tra xác định, trên thực tế phần lớn số tiền vay của người bị hại, bị cáo đã dùng đầu tư vào hai trang mạng, trả nợ, và chỉ dùng

khoảng 450 triệu đồng để đáo hạn, nhưng bị cáo khai không nhớ đã đáo hạn cho ai. Việc sử dụng tiền vay của bị cáo đã khai thể hiện qua hầu hết các biên bản ghi lời khai bị cáo, phù hợp với các chứng cứ thu thập từ các bảng kê các tài khoản của bị cáo, lời khai các đối tượng liên quan, cách thức mô tả chi tiết cách đầu tư. Trong đó, thời điểm bị cáo đầu tư tiền vào hai trang mạng là trước khi nghỉ việc tại ngân hàng. Và đặc biệt, trang mạng bị cáo đầu tư đã bị sập từ tháng 7/2019 (Bút lục 427). Thời điểm này là trước khi bị cáo nghỉ việc tại ngân hàng. Bị cáo tiếp tục vay tiền của các người bị hại với cái vỏ bọc là vay để đáo hạn ngân hàng. Đến thời điểm bị phát hiện, bị cáo không còn khả năng thanh toán.

[2] Từ đó có cơ sở xác định: Bằng thủ đoạn gian dối như đã nhận định ở trên cho thấy, bị cáo Hà Tấn T đã thực hiện hành vi phạm tội 05 lần, chiếm đoạt của 05 người bị hại với tổng số tiền là 5.097.000.000 đồng.

Với hành vi phạm tội như trên cho thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo Hà Tấn T là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án này, bị cáo Hà Tấn T thực hiện hành vi phạm tội 05 lần, với tổng số tiền chiếm đoạt là 5.097.000.000 đồng. Sau khi phạm tội, bị cáo không có thiện chí khắc phục hậu quả cho phía người bị hại. Quá trình điều tra có dấu hiệu quanh co, không thành khẩn. Trong khi đó, theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự, mức hình phạt khởi điểm đối với số tiền chiếm đoạt 500.000.000 đồng trở lên là 12 năm tù. Bị cáo phạm tội với 01 tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần”; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng quan điểm của Luật sư cho rằng, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới đối với bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy số tiền chiếm đoạt được xác định là rất lớn, với số tiền 5.097.000.000 đồng, trong khi đó số tiền khắc phục chỉ chiếm một phần nhỏ, vì vậy việc đề nghị của Luật sư là không phù hợp.

Chính vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt được quy định tại khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự là quá nhẹ và chưa tương xứng với tính chất, mức độ của tội phạm và chưa đảm bảo được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Ngoài ra, việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo T phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền chiếm đoạt, nhưng không buộc bị cáo phải chịu khoản tiền án phí dân sự tương ứng với khoản tiền phải thi hành là trái với quy định tại

khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Tóm lại: Như đã nhận định ở trên, do trong quá trình giải quyết vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm có những thiếu sót về việc đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, dẫn tới mức hình phạt chưa tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội, chưa đảm bảo được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm; đồng thời có thiếu sót trong việc áp dụng quy định về án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy kháng nghị là có căn cứ, sửa bản án sơ thẩm đối với những nội dung trên. Tuy nhiên, có xem xét về đề nghị mức hình phạt cho phù hợp.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Quan điểm của Luật sư là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Tấn T. Chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa Bản án sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ về phần hình phạt và án phí.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Tấn T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hà Tấn T **13 (mười ba)** năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự là 113.097.000 đồng (Một trăm mười ba triệu không trăm chín mươi bảy ngàn đồng).

Tiếp tục giam giữ bị cáo Hà Tấn T để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Văn

Chung Văn Kết

Phạm Công Mười

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Cần Thơ;
- VKSND Thành phố Cần Thơ;
- Công an Thành phố Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Thành phố Cần Thơ;
- Cục THADS Thành phố Cần Thơ;
- Trại tạm giam Thành phố Cần Thơ;
- Trại tạm giam Thành phố Cần Thơ;
(Đề tống đạt Bản án cho bị cáo)
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP, 22bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười